

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN**  
**CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON**  
**Chủ đề nhánh 2: Lớp học của bé (Làm cái bàn EDP)**  
**Tuần 2 ( Từ ngày 15/9 đến ngày 19/9/2025)**

| Hoạt động                          | Nội dung hoạt động (Đề tài hoạt động)  |  |  |   |  |
|------------------------------------|--|--|--|---|--|
|                                    | Thứ 2  | Thứ 3  | Thứ 4  | Thứ 5   | Thứ 6  |
| <b>TDS</b><br><b>7h50-8h20</b>     | Hô hấp: Hít vào thở ra<br>Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang<br>Bụng 5: Quay người sang bên<br>Chân 2: Bật đưa chân sang ngang   |  |  |   |  |
| <b>TCS</b><br><b>(8h20-8h40)</b>   | TC về tên lớp học của bé   | TC về tên cô giáo trong lớp  | TC về tên các bạn trong lớp  | TC về các góc trong lớp   | TC về đồ dùng đồ chơi ở lớp  |
| <b>HDH</b><br><b>(8h40-9h15)</b>   | <b>TOÁN</b><br>Số 6 (Tiết 1)<br>(MT 44)  | <b>TDKN</b><br>Bò bằng bàn tay và bàn chân 5-6m<br>(MT 8)<br>TC: Chuyển bóng | <b>VĂN HỌC</b><br>Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Tình bạn” (MT 65)                 | <b>CHỮ CÁI</b><br>Tập tô chữ cái o, ô, ơ                                    | <b>TẠO HÌNH</b><br>Làm cái bàn (EDP)<br>(MT 117,122)                                   |
| <b>HDNT</b><br><b>(9h15-9h50)</b>  | - Quan sát lớp học của bé<br>+ TC Búp bê nói ( EL 30)<br>+ Chơi theo ý thích   | - Quan sát cầu trượt<br>+TC: Ai nhanh nhất<br>+ Chơi theo ý thích            | - Vẽ quả bóng trên sân<br>+ TC: Búp bê nói ( EL 30)<br>+ Chơi theo ý thích | - Vẽ đường đến trường<br>+TC: Bắt lấy và nói (EL 33)<br>+Chơi theo ý thích  | - KC cho trẻ nghe: Bạn mới<br>+ TC: Tìm bạn<br>+ Chơi theo ý thích                     |
| <b>HDVC</b><br><b>(9h50-10h30)</b> | - Góc phân vai: Cô giáo, lớp học<br>- Góc xây dựng: Xây lớp học của bé.<br>- Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, sách truyện, lô tô về chủ đề trường mầm non<br>- Góc tạo hình: Tô màu, vẽ, xé dán tranh theo chủ đề<br>- Góc âm nhạc: Hát, múa các bài hát trong chủ đề, chơi trò chơi âm nhạc, chơi với dụng cụ âm nhạc<br>- Góc KH-Toán và TN: Học đếm theo khả năng, đếm đồ dsocS vườn hoa, cây cảnh<br>( MT 89) |  |  |   |  |
| <b>10h30-14h00</b>                 | Hoạt động ăn, ngủ trưa, vệ sinh cá nhân  |  |  |   |  |
| <b>HĐC</b><br><b>(14h30-16h0)</b>  | *ÔKTC:TOÁN<br>Số 6 (Tiết 1)<br>* TC: Bắt lấy và nói(EL 33)<br>* VS, NG, trả trẻ.<br>(MT 90)  | *LQ KTM: Đọc thơ “Tình bạn”<br>* TC: Luồn tổ đé<br>* VS, NG, trả trẻ         | *TC1: Ai nhanh nhất<br>*TC 2: Tìm bạn<br>* VS, NG, trả trẻ<br>(MT 65)      | *Thực hiện vở Toán<br>*TC: Búp bê nói (EL 30)<br>* VS, NG, trả trẻ. (MT 74) | *TC: Kết bạn<br>* Sinh hoạt văn nghệ cuối tuần<br>* VS, NG, BX BN, trả trẻ.<br>(MT 22) |

Tổ chuyên môn phê duyệt  
 lập



Hoàng Thị Huệ

Người



Mai Hồng Nhung

## Tuần 2

### CHỦ ĐỀ LỚN: TRƯỜNG MẦM NON

#### Chủ đề nhánh 2: Lớp học của bé

Thời gian: ( Từ ngày 15/9 đến ngày 19/9/2025)

#### A. THỂ DỤC SÁNG

Hô hấp: Hít vào thở ra

Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang

Bụng 5: Quay người sang bên

Chân 2: Bật đưa chân sang ngang

#### I. Mục đích yêu cầu:

##### 1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ thực hiện đúng các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh của cô.

- Trẻ 3 tuổi: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn

- Trẻ 2 tuổi: Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng, chân.

##### 2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý ghi nhớ, phát triển kỹ năng vận động tay và chân một cách nhịp nhàng dẻo dai.

##### 3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ chăm thể dục để cơ thể khỏe mạnh.

#### II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ an toàn cho trẻ.

- Trang phục gọn gàng.

#### III. Cách tiến hành:

| Hoạt động của cô  | Hoạt động của trẻ   |
|---|---|
| <b>1. HD1: Khởi động</b><br>- Cho trẻ đi vòng tròn và kết hợp các kiểu đi:<br>Đi thường - đi bằng mũi bàn chân - đi thường<br>- đi bằng gót chân- đi thường - má ngoài bàn chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm- đi thường – về hàng.<br>- Cho trẻ xếp thành đội hình 3 hàng ngang | Trẻ cùng cô đi ra sân và thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy<br><br>Trẻ về đội hình 3 hàng ngang |
| <b>2. HD2: Trọng động</b><br>a. Bài tập phát triển chung:<br>- Hô hấp: Hít vào thở ra   | Trẻ thực hiện.  |

|  |   |
|--|---|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang</li> <li>+ Đứng thẳng, 2 chân bằng vai, hai tay dang ngang bằng vai</li> <li>+ 2 tay đưa ra phía trước</li> <li>+ 2 tay đưa sang ngang</li> <li>+ Hạ 2 tay xuống</li> </ul>    | <p>Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp.</p>                         |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bụng 5: Quay người sang bên.</li> <li>Đứng thẳng, bước chân sang ngang kết hợp đưa 2 tay lên ngang vai</li> <li>+ Quay người sang bên phải .</li> <li>+ Quay người sang bên trái.</li> <li>+ Đứng thẳng.</li> </ul> | <p>Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp.</p>                         |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chân 2: Bật đưa chân sang ngang</li> <li>Đứng thẳng hai tay thả xuôi</li> <li>+ Bật lên, đưa 2 chân sang ngang, kết hợp đưa 2 tay dang ngang</li> <li>+ Bật lên thu 2 chân về, 2 tay xuôi theo người</li> </ul>     | <p>Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp.</p>                         |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ tập cùng cô theo nhịp hô đếm. Cô quan sát động viên trẻ tập</li> </ul>   | <p>Trẻ chú ý quan sát, lắng nghe<br/>Trẻ tập theo cô.</p> |
| <p><b>3. HĐ3: Hồi tĩnh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 -2 vòng quanh sân và chơi tự do.</li> </ul>  | <p>Trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng xung quanh sân</p>           |

## B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

- Góc phân vai: Cô giáo, lớp học
- Góc xây dựng: Xây lớp học của bé.
- Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, sách truyện, lô tô về chủ đề trường mầm non
- Góc tạo hình: Tô màu, vẽ, xé dán tranh theo chủ đề
- Góc âm nhạc: Hát, múa các bài hát trong chủ đề, chơi trò chơi âm nhạc, chơi với dụng cụ âm nhạc
- Góc KH-Toán và TN: Học đếm theo khả năng, đếm đồ dùng; Chăm sóc vườn hoa, cây cảnh.

### I. Mục đích yêu cầu:

#### 1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết thỏa thuận trước khi chơi, biết chơi theo nhóm. Được chọn các góc chơi mình yêu thích, biết giao tiếp đóng vai người bán hàng, chơi đóng vai gia đình, biết dùng vật liệu như: Nút ghép, cây xanh, gạch ... để xây dựng lớp học của bé, biết xem tranh ảnh lô tô về chủ đề, học chữ cái chữ số, màu, vẽ, xé

dán theo chủ đề. Học đếm theo khả năng, đếm đồ dùng đồ chơi; Chăm sóc vườn hoa, cây cảnh.

+ MT 89: Biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ được chọn các góc chơi mình yêu thích, biết giao tiếp, biết hát các bài hát trong chủ đề, biết tô màu tranh, biết nhổ cỏ tưới hoa, chăm sóc vườn hoa.

+ MT 81: Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ được chọn các góc chơi mình yêu thích, nhận biết, gọi tên những đồ dùng, đồ chơi và biết chơi cùng các bạn theo nhóm nhỏ theo khả năng của mình.

+ MT 73: Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ được chọn các góc chơi mình yêu thích, nhận biết, gọi tên các đồ dùng, đồ chơi theo khả năng. Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động.

## 2. Kỹ năng:

- Trẻ thể hiện được vai chơi của mình.

- Luyện kỹ năng giao tiếp, sắp xếp đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định... phát triển ngôn ngữ, óc sáng tạo cho trẻ.

## 3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ yêu trường lớp, chăm ngoan.

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng đồ chơi, cất đồ chơi đúng nơi quy định sau khi chơi

## II. Chuẩn bị

- Phòng học thoáng mát sạch sẽ

- Đồ dùng đồ chơi có đủ ở các góc

+ GPV: Bàn ghế, đồ dùng nấu ăn, ra, củ quả, bánh kẹo, đồ chơi,...

+ GKHT-TN: Chữ số, chữ cái, cây cảnh, bộ đồ dùng lao động.

+ GXD: Gạch, cây xanh, thảm cỏ, nút ghép, hoa, hàng rào, đồ chơi (xích đu, cầu trượt, ghế...)

+ GAN: Dụng cụ âm nhạc: Mũ chóp, mích, song loan, phách tre, xác xô, các bài hát trong chủ đề

+ GST: Tranh, lô tô, sách truyện về chủ đề

+ GTH: Giấy A4, bút chì, bút màu, giấy màu, keo dán, bàn ghế ,...

## III. Cách tiến hành

| Hoạt động của cô   | Hoạt động của trẻ   |
|--|---|
| <b>1. HD1: Thỏa thuận trước khi chơi.</b><br>- Cô cho trẻ nghe hát bài “Lớp chúng mình”<br>- Hỏi trẻ cô và các con vừa nghe bài hát gì? (3,4t)<br>- Bài hát nói về điều gì? (4,5t)<br>- Các bạn nhỏ được đi học ở đâu?(3,4t) | Trẻ nghe và hát cùng cô<br>2 - 3 trẻ trả lời<br><br>2 - 3 trẻ trả lời |

|   |                                   |
|---|-----------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con rất giỏi, cô thưởng cho chúng mình chơi hoạt động góc nhé.</li> </ul>                                      | 2 - 3 trẻ trả lời                 |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trước khi chơi cô muốn lớp mình bầu ra một bạn trưởng trò để thay cô giáo hướng dẫn gợi ý các bạn chơi.</li> </ul> | 2-3 trẻ có ý kiến                 |
| <p>(cô cho cả lớp bầu một bạn làm trưởng trò)</p>   |                                   |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cùng cả lớp thống nhất bầu trưởng trò.</li> </ul>   |                                   |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trưởng trò cùng cô giáo thỏa thuận bàn bạc và chọn góc chơi</li> </ul>   | Trẻ đồng ý<br>Trẻ chú ý lắng nghe |
| <p>+ Góc xây dựng:</p>  |                                   |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bạn nào chơi góc xây dựng?</li> </ul>  | 1- 2 ý kiến                       |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bạn chơi gì ở góc xây dựng? (5t)</li> </ul>  | Trẻ trả lời                       |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bạn nào đóng vai là bác kỹ sư trưởng ? (5t)</li> </ul>   | 2- 3 ý kiến                       |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bác kỹ sư làm gì?</li> </ul>   | Trẻ trả lời                       |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ai sẽ đóng vai chú công nhân?</li> </ul>   | 2- 3 ý kiến                       |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chú công nhân như thế nào? (4,5t)</li> </ul>   | 2- 3 ý kiến                       |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Để xây được khu vui chơi các bác cần những đồ dùng gì?</li> </ul>  | 2- 3 ý kiến<br>1-2 ý kiến         |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chúc các bạn xây thật đẹp</li> </ul>   |                                   |
| <p>+ Góc phân vai:</p>  |                                   |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gia đình gồm có những ai?(3,4,5t)</li> </ul>   | Trẻ trả lời                       |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bạn nào làm bố? Bạn nào làm mẹ?</li> </ul>   | 1-2 ý kiến                        |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bố mẹ làm công việc gì?</li> </ul>   | Trẻ trả lời                       |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bạn nào làm con?</li> </ul>  | Trẻ trả lời                       |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Con giúp mẹ làm gì?</li> </ul>   | Trẻ trả lời                       |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bạn nào muốn đóng vai cô bán hàng ?</li> </ul>   | 2 ý kiến trẻ                      |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô bán hàng phải làm gì ?</li> </ul>   | Trẻ trả lời                       |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chúc bạn bán được nhiều hàng</li> </ul>  | Trẻ trả lời                       |
| <p>+ Góc sách truyện :</p>  |                                   |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Để khám phá về chủ đề lớp học của bé các bạn chơi ở góc nào ?</li> </ul>   | 1-2 ý kiến                        |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bạn nào chơi ở góc sách truyện ? (2,3,4,5t)</li> </ul>   |                                   |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc sách truyện hôm nay các bạn chơi gì?</li> </ul>  | Trẻ trả lời                       |
| <p>+ Góc âm nhạc :</p>  | 1- 2 ý kiến                       |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Những bạn hát hay múa dẻo chúng mình chơi ở góc nào?(5t)</li> </ul>  | Trẻ trả lời                       |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bạn nào chơi ở góc âm nhạc?</li> </ul>   |                                   |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bạn chơi gì ở góc âm nhạc? (2,3,4t)</li> </ul>   | 2- 3 ý kiến                       |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chúc các bạn hát hay</li> </ul>  | 1-2 ý kiến                        |

|   |   |
|---|---|
| <p>+ Góc khoa học toàn - thiên nhiên</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Những bạn chăm chỉ, học giỏi chúng mình chơi ở góc nào?</li> <li>- Bạn định chơi gì ở góc này?</li> <li>- Các bạn học gì ?</li> <li>- Để có vườn hoa, cây cảnh tươi tốt chúng mình sẽ làm gì ?</li> <li>- Trong khi chơi các bạn chơi như thế nào ?</li> <li>- Khi chơi xong các bạn phải làm gì?</li> <li>- Mỗi bạn đã chọn cho mình một góc chơi rồi, mời các bạn lên lấy biểu tượng về góc chơi của mình nhé.</li> <li>- Cô cho trẻ lấy biểu tượng và về góc chơi</li> </ul> | <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>2 ý kiến trẻ</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> |
| <p><b>2. HĐ2: Quá trình chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cùng trưởng trò bao quát lớp, đến các góc chơi động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn trẻ sáng tạo để trẻ hoàn thiện vai chơi của mình</li> <li>- Con đang chơi ở góc gì?</li> <li>- Các bạn trong nhóm chơi của mình đang làm gì?</li> <li>- Cô cùng trưởng trò động viên, khuyến khích trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, đổi vai chơi.</li> </ul>   | <p>Trẻ lấy biểu tượng về góc</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ giao lưu chơi</p>                         |
| <p><b>3. HĐ3: Nhận xét sau khi chơi.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô và bạn trưởng trò đến từng góc nhận xét</li> <li>- Cô tập trung trẻ ở góc xây dựng (hoặc góc chơi có sản phẩm đẹp)</li> <li>- Gợi ý cho trẻ ở góc xây dựng giới thiệu về công trình xây dựng của mình</li> <li>- Trưởng trò nhận xét các bạn trong quá trình chơi</li> <li>- Cả lớp nhận xét vai chơi của trưởng trò</li> <li>- Cô nhận xét chung.</li> <li>* Kết thúc: Cho trẻ đọc thơ “cát đồ chơi” và thu dọn đồ dùng.</li> </ul>                                     | <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ nhận xét</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ đọc thơ và dọn đồ chơi đúng nơi quy định</p>                       |

## C. HOẠT ĐỘNG HỌC

Thứ 2 ngày 15 tháng 9 năm 2025

## HOẠT ĐỘNG SÁNG

\* Trò chuyện về tên lớp học của bé

- Cho trẻ hát bài: Cháu đi mẫu giáo (2,3,4,5t)
- Chúng mình đang học trường có tên là gì?(4,5t)
- Lớp chúng mình có tên là gì?(3,4,5t)
- Chúng mình đến trường được gặp ai?(2,3,4,5t)
- Chúng mình thấy trường có đẹp không? (2,3,4,5t)
- Vậy hàng ngày đến trường chúng mình phải làm gì? (2,3,4,5t)

Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp, thầy cô và bạn bè

## \* Phát triển nhận thức: TOÁN

### Đề tài: Số 6 (tiết 1)

#### I. Mục đích yêu cầu

##### 1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết đếm đến 6, nhận biết các nhóm có 6 đối tượng, nhận biết số 6, biết chơi trò chơi. Nhận biết con số phù hợp với nhóm 6 đối tượng, biết liên hệ thực tế, biết chơi các trò chơi. MT 44: Nhận biết các số từ 5-10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự. Trẻ biết đếm đến 6, tạo nhóm có 6 đối tượng, nhận biết số 6.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10, nhận biết số 6 cùng cô giáo. MT 43: Sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng số thứ tự. Trẻ biết đếm đến 6, tạo nhóm có 6 đối tượng, nhận biết số 6 theo khả năng

- 3 tuổi: Đếm các đối tượng đến 6, nhận biết số 6 theo khả năng. MT 31: Đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5. Đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 6

- Trẻ 2 tuổi: Đếm cùng cô và các bạn.

##### 2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định cho trẻ

- Rèn kỹ năng xếp, đếm cho trẻ.

##### 3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ hứng thú học bài và giữ gìn đồ dùng.

#### II. Chuẩn bị

- Phòng học thoáng mát sạch sẽ

- Mô hình trường mầm non, hoa, rau

- Lô tô vở, bút có đủ số lượng là 6 đủ cho cô và trẻ

- Thẻ số 6, gạch có chấm tròn có số lượng 6 và số 6

- Nhạc bài hát “ Trường chúng cháu đây là trường mầm non”

#### III. Cách tiến hành

| Hoạt động của cô               | Hoạt động của trẻ |
|--------------------------------|-------------------|
| 1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài |                   |

|  |  |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xin chào mừng các bé đến với chương trình bé vui học toán ngày hôm nay</li> <li>- Đến với chương trình ngày hôm nay cô xin giới thiệu các bé đến từ lớp MN ghép 2,3,4,5 tuổi Làng Đầu Và cô là người đồng hành cùng các bé</li> <li>- Chương trình bé vui học toán ngày hôm nay gồm 3 phần chơi:<br/>Phần 1: Những con số vui nhộn<br/>Phần 2: Ai thông minh hơn<br/>Phần 3: Thi xem đội nào nhanh</li> <li>Các bé sẵn sàng bước vào các phần chơi chưa?</li> <li>- Vậy không để các bé chờ lâu ngay bây giờ xin mời các bé bước vào phần 1: Những con số vui nhộn</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Ôn kiến thức cũ số 5</li> <li>- Cô thấy lớp mình học rất ngoan và giỏi cô sẽ thưởng lớp mình một chuyến tham quan trường mầm non lớp mình thích không?</li> <li>- Cô xin mời các bé hát bài “ Trường chúng cháu đây là trường mầm non” cùng cô đến thăm trường mầm non nào!</li> <li>- Chúng mình đến trường mầm non rồi chúng mình cùng quan sát xem xung quanh trường mầm non có những gì nào?</li> <li>- Đây là gì? (2,3,4,5t)</li> <li>- Chúng mình cùng đếm xem có bao nhiêu cây rau? ( 5 cây rau)</li> <li>- Đặt thẻ số mấy? (4,5t)</li> <li>- Đây là gì?(2,3,4,5t)</li> <li>- Bạn nào giỏi giúp cô kiểm tra xem có bao nhiêu cây hoa? ( 5 cây hoa) (4,5t)</li> <li>- Đặt thẻ số mấy? (5t)</li> <li>- Cô kiểm tra kết quả</li> <li>- Các bé trải qua phần chơi đầu tiên rất xuất sắc các bé có muốn bước vào phần 2 của chương trình không?</li> <li>- Vậy xin mời các bé lấy đồ dùng và nhẹ nhàng về chỗ ngồi của mình nào!</li> </ul> | <p>Trẻ vỗ tay</p> <p>Trẻ vỗ tay</p> <p>Cả lớp trả lời</p> <p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ đếm</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ về chỗ</p> |
|--|--|

|   |  |
|---|--|
| <p><i>* Đếm đến 6, nhận biết số lượng trong phạm vi 6, nhận biết số 6.</i></p> <p>Ngay sau đây xin mời các bé bước vào phần 2: “Ai thông minh hơn”.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trên tay các bé có gì? (2,3,4,5t)</li> <li>- Trong rổ có gì? (2,3,4,5t)</li> <li>- Cô và trẻ cùng xếp tất cả số vở có trong rổ ra thành một hàng ngang xếp từ trái qua phải và xếp bằng tay phải</li> <li>- Chúng mình cùng đếm xem có bao nhiêu quyển vở?</li> <li>- Trong rổ còn có gì nữa?</li> <li>- Bây giờ các bé xếp 5 chiếc bút ra mỗi bút xếp tương ứng với một quyển vở, xếp tương ứng 1: 1</li> <li>- So sánh: số bút và số vở</li> <li>+ Số bút như thế nào so với số vở?</li> <li>- Ít hơn là mấy ? Vì sao con biết ? (5t)</li> <li>+ Số vở như thế nào so với số bút ? (5t)</li> <li>- Nhiều hơn là mấy? Tại sao ? (5t)</li> <li>+ Muốn cho số bút bằng số bằng số vở thì chúng mình phải làm như thế nào?</li> <li>- Cô cùng trẻ thêm một chiếc bút (4,5t)</li> <li>- Số bút và số vở như thế nào với nhau ? (4,5t)</li> <li>- Cho trẻ đếm số bút</li> <li>- Cho trẻ đếm số vở</li> <li>- Hai nhóm như thế nào với nhau ? Bằng mấy ?</li> <li>- Vậy dùng thẻ số mấy? (4,5T)</li> <li>- Cô giới thiệu số 6 và phát âm cho trẻ nghe</li> <li>- Cho trẻ đặt thẻ số 6 vào phía phải và đặt vào giữa của 2 nhóm bút và vở</li> <li>- Cô cho trẻ đọc số 6</li> <li>- Cô giơ thẻ số to hơn cho trẻ phát âm</li> <li>- Lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc số 6</li> <li>- Cô cùng trẻ cất dần số bút và vở và cho trẻ đếm ngược để cất</li> <li><i>* Liên hệ</i></li> <li>- Bây giờ các bé cùng quan sát thật tinh xem trong lớp mình có đồ dùng nào có số lượng là 6</li> <li>- Cho trẻ tìm đếm và gắn thẻ số 6 tương ứng</li> </ul> | <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ đếm</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nêu ý kiến</p> <p>Trẻ nêu ý kiến</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ đếm</p> <p>Trẻ nêu ý kiến</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ phát âm</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> |
|---|--|

|  |   |
|--|---|
| <p>* Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh</p> <p>Vừa rồi các bé trải qua phần chơi thứ 2 của chương trình. Cô thấy các bé ai ai cũng rất thông minh và xuất sắc thưởng các bé một trò chơi đó chính là phần thứ 3 của chương trình mang tên “Thi xem đội nào nhanh”</p> <p>Để chơi được phần chơi này các bé lắng nghe cô phổ biến cách chơi và luật chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách chơi: Cô đã chuẩn bị rất nhiều viên gạch có các chấm tròn khác nhau và 2 rổ cho 2 đội: cô chia lớp mình làm 2 đội chơi, nhiệm vụ của mỗi đội lên chọn viên gạch có 6 chấm tròn hoặc viên gạch có số 6 và đặt vào rổ của đội mình. khi có hiệu lệnh thì 2 bạn đầu hàng lên nhảy vào vòng lên chọn viên gạch có 6 chấm tròn hoặc viên gạch có số 6 để vào rổ của đội mình và về cuối hàng bạn tiếp theo lên, kết thúc bản nhạc đội nào tìm được nhiều viên gạch có 6 chấm tròn hoặc viên gạch có số 6 đúng là đội chiến thắng</li> <li>- Luật chơi: Mỗi bạn lên chơi chỉ được chọn 1 viên gạch.</li> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Nhắc nhở trẻ chơi không được xô đẩy nhau</li> <li>- Nhận xét kết quả trẻ chơi</li> <li>- Động viên khuyến khích trẻ chơi</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trải qua 3 phần chơi các bé chơi rất xuất sắc</li> <li>- Chương trình thưởng cho các bé một tràng pháo tay thật lớn nào!</li> <li>- Chương trình bé vui học toán đến đây là hết rồi xin mời các bé cùng đọc bài bài thơ “ gà học chữ” và tạm biệt chương trình nào!</li> </ul> | <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi hứng thú</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ đọc và ra chơi</p> |
|--|---|

- \* **Hoạt động ngoài trời:**
- Quan sát lớp học của bé
  - Trò chơi: Búp bê nói ( EL 30)
  - Chơi theo ý thích

**I. Mục đích yêu cầu:**

### 1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết đặc điểm và tên lớp học của mình, biết lớp học có cô giáo và các bạn, trong lớp học có bàn ghế và đồ dùng đồ chơi, biết chơi các trò chơi và chơi đúng luật.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên lớp học của mình, biết lớp học có cô giáo và các bạn, trong lớp học có bàn ghế và đồ dùng đồ chơi, biết chơi trò chơi
- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói được tên lớp học của mình, biết lớp học có cô giáo và các bạn. Biết chơi trò chơi cùng các bạn.
- Trẻ 2 tuổi; Trẻ nói được tên lớp học của mình, biết tên cô giáo. Biết chơi trò chơi theo khả năng của mình.

### 2. Kỹ năng

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ, rèn luyện kỹ năng quan sát và khả năng ghi nhớ có chủ định.

### 3. Thái độ

- GD trẻ yêu ngày tết trung thu, biết giữ gìn đồ dùng, biết giữ vệ sinh chung.

## II. Chuẩn bị:

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

## III. Cách tiến hành:

| Hoạt động của cô  | Hoạt động của trẻ   |
|---|---|
| <b>1. HĐ1: Quan sát lớp học của bé</b><br>Cô cùng trẻ hát bài: Trường chúng cháu là trường mầm non.<br>- Đàm thoại nội dung bài hát<br>+ Chúng mình vừa hát bài hát có tên là gì? (3,4,5t)<br>+ Trong bài hát nhắc tới ngôi trường nào? (4,5t)<br>Cô gợi ý bằng câu hỏi gợi mở giúp trẻ hiểu nội dung của bài.<br>- Ai có nhận xét gì về lớp học của mình? (4,5t)<br>- Lớp học của mình có tên là gì? (2,3,4,5t)<br>- Lớp học của mình có những ai? (3,4,5t)<br>- Kể tên những đồ dùng có trong lớp mình (5t)<br>- Ngoài lớp học của mình còn có những lớp học nào nữa? (5t)<br>- Khi đến lớp học thì chúng mình phải làm gì?<br>- Hàng ngày chúng mình phải làm gì để lớp học luôn sạch sẽ? (4,5t) | Trẻ hát cùng cô<br><br>Trẻ trả lời.<br>2- 3 ý kiến của trẻ<br><br>Trẻ chú ý lắng nghe trả lời<br><br>1-2 ý kiến<br>Trẻ trả lời<br>Trẻ trả lời<br>3 - 4 ý kiến của trẻ<br><br>2-3 ý kiến của trẻ<br><br>Trẻ trả lời<br><br>Trẻ chú ý lắng nghe |

|  |   |
|--|---|
| <p>Trong lớp học của mình có rất nhiều đồ dùng đồ chơi, các góc chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô tóm tắt nội dung</li> <li>* Giáo dục trẻ yêu mến lớp học, biết giữ gìn đồ dùng, biết giữ vệ sinh chung.</li> </ul> <p><b>2. HĐ2: Trò chơi: Búp bê nói ( EL 30)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi</li> <li>- Cô phổ biến luật chơi, cách chơi.</li> <li>+ Cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn, cô sẽ nói để trẻ làm một điều gì đó. Khi cô nói có câu “ búp bê nói” thì chúng mình mới được làm theo ví dụ “ búp bê nói- sờ lên mũi cô sờ lên mũi và trẻ sờ theo. Cô nói “vỗ tay hai lần” không có từ búp bê nói thì trẻ làm theo thì trẻ đi sẽ phải ngồi xuống hoặc vào trong vòng tròn.</li> <li>- Luật chơi: Bạn nào sai sẽ bị ra ngoài 1 lần chơi.</li> <li>+ Cô tổ chức cho trẻ chơi.</li> <li>- Cô hướng dẫn và giúp đỡ, động viên khuyến khích trẻ chơi.</li> </ul> <p><b>3. HĐ3: Chơi theo ý thích</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu đồ chơi ngoài trời</li> <li>- Gợi ý trẻ chơi</li> <li>- Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi.</li> <li>* Kết thúc: Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân.</li> </ul> | <p>Trẻ chú ý lắng nghe cô phổ biến cách chơi, luật chơi</p> <p>Trẻ chơi hứng thú</p> <p>Trẻ chọn đồ chơi và chơi theo ý thích.<br/>Trẻ cất đồ chơi và đi rửa tay.</p> |
|--|---|

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### \* ÔKTC: TOÁN : Số 6 (tiết 1)

Trò chơi :Thi xem đội nào nhanh

Để chơi được phần chơi này các con cùng chú ý lắng nghe cô phổ biến cách chơi và luật chơi

- Cách chơi: Cô đã chuẩn bị rất nhiều viên gạch có các chấm tròn khác nhau và 2 rổ cho 2 đội: cô chia lớp mình làm 2 đội chơi, nhiệm vụ của mỗi đội lên chọn viên gạch có 6 chấm tròn hoặc viên gạch có số 6 và đặt vào rổ của đội mình. khi có hiệu lệnh thì 2 bạn đầu hàng lên nhảy vào vòng lên chọn viên gạch có 6 chấm tròn hoặc viên gạch có số 6 để vào rổ của đội mình và về cuối hàng bạn tiếp theo lên,

kết thúc bản nhạc đội nào tìm được nhiều viên gạch có 6 chấm tròn hoặc viên gạch có số 6 đúng là đội chiến thắng

- Luật chơi: Mỗi bạn lên chơi chỉ được chọn 1 viên gạch.

- Trẻ chơi

- Cô nhận xét, động viên trẻ sau mỗi lần chơi

**\* Trò chơi: Bắt lấy và nói (EL 33)**

- Cách chơi: chúng mình hãy đứng thành một vòng tròn và cô có một quả bóng, cô sẽ lăn sang cho một bạn, bạn nào được cô lăn bóng sẽ nói một từ thuộc chủ đề chúng mình đang học, sau đó lại lăn bóng sang cho bạn khác bạn đó lại nói một từ bất kỳ trong chủ đề, cứ như vậy lăn sang cho bạn khác và chúng mình không được nói từ giống như bạn trước mình đã nói.

- Luật chơi: chúng mình không được nói từ giống như bạn trước mình đã nói.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi.

- Cô chú ý quan sát, hướng dẫn, động viên trẻ chơi

- Cô nhận xét.

**\* Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ**

- Cô tổ chức cho trẻ vệ sinh cá nhân

- Cô nhận xét trẻ 5 tuổi: MT 90: Tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...)

- Nêu gương cuối ngày, cắm cờ:

- Cho trẻ nhận xét những bạn ngoan, học giỏi,... để tuyên dương, cắm cờ.

- Trả trẻ.

---

**Thứ 3 ngày 16 tháng 9 năm 2025**

## **HOẠT ĐỘNG SÁNG**

**\* Trò chuyện về tên cô giáo trong lớp**

Cô cùng trẻ hát bài: Cô và mẹ

- Cô và các con vừa hát bài hát gì?(2,3,4,5t)

- Cô đưa tranh Cô giáo ra cho trẻ quan sát

- Đồ chúng mình biết ai đây? (2,3,4,5t)

- Cô giáo làm công việc gì? (3,4,5t)

- Cô giáo đang làm gì? (3,4,5t)

- Ở trên lớp cô giáo dạy chúng mình những gì? (2,3,4,5t)

- Ngoài việc dạy học ra cô còn làm gì? (3,4,5t). Cô giáo tên là gì? (2,3,4,5t)

Giáo dục trẻ yêu quý cô giáo

**\* Phát triển thể chất: Thể dục kỹ năng**

**Đề tài: Bò bằng bàn tay và bàn chân 5-6m**

**Trò chơi: Chuyển bóng**

## I. Mục đích yêu cầu

### 1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhớ tên vận động cơ bản, biết cách vận động bò bằng bàn tay bàn chân 5-6m: chống 2 bàn tay xuống sàn, người nhô cao lên - bò về phía trước, khi bò phối hợp chân nọ tay kia, chân phải luôn sát sàn (không được nhấc chân lên khỏi mặt sàn), mắt nhìn thẳng phía trước. Nhớ tên trò chơi và hiểu được luật chơi, cách chơi trò chơi “Chuyền bóng”
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết cách bò bằng bàn tay bàn chân 4-5 m một cách thành thạo cùng cô. Nhớ và biết chơi trò chơi “Chuyền bóng”
- Trẻ 3 tuổi: Trẻ biết cách bò bằng bàn tay bàn chân 3-4m theo cô. biết chơi trò chơi “Chuyền bóng” cùng cô.
- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết cách bò bằng bàn tay bàn chân theo khả năng. biết chơi trò chơi “Chuyền bóng” theo cô và các bạn.

### 2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng vận động nhịp nhàng của các bộ phận trên cơ thể. Phát triển thể lực cho trẻ.
- + 5 tuổi: MT 8: Trẻ có kỹ năng vận động và phát triển tố chất trong vận động bò
- + 4 tuổi: MT 8: Trẻ có kỹ năng vận động và phát triển tố chất trong vận động bò
- + 3 tuổi: MT8: Trẻ có kỹ năng vận động và phát triển tố chất trong vận động bò
- + 2 tuổi: MT 5: Trẻ có kỹ năng vận động và phát triển tố chất trong vận động bò

### 3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ chăm thể dục để khỏe mạnh.

## II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

- Bóng, rô

## III. Cách tiến hành

| Hoạt động của cô   | Hoạt động của trẻ   |
|--|---|
| <b>1. HD1: Khởi động</b><br>- Cho trẻ đi vòng tròn và kết hợp các kiểu đi:<br>Đi thường - đi bằng mũi bàn chân - đi thường<br>- đi bằng gót chân- đi thường - má ngoài bàn chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm- đi thường – về hàng.<br>- Cho trẻ xếp thành đội hình 3 hàng ngang  | Trẻ cùng cô đi ra sân và thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy<br><br>Trẻ về đội hình 3 hàng ngang |
| <b>2. HD2: Trọng động</b><br>a. Bài tập phát triển chung:<br>- Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang<br>+ Đứng thẳng, 2 chân bằng vai, hai tay dang ngang bằng vai<br>+ 2 tay đưa ra phía trước<br>+ 2 tay đưa sang ngang<br>+ Hạ 2 tay xuống<br>- Bụng 5: Quay người sang bên.<br>Đứng thẳng, bước chân sang ngang kết hợp đưa 2 tay lên ngang vai | Trẻ thực hiện 3L X 8 nhịp.<br><br>Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp.                                  |

|  |  |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Quay người sang bên phải .</li> <li>+ Quay người sang bên trái.</li> <li>+ Đứng thẳng.</li> <li>- Chân 2: Bật đưa chân sang ngang</li> <li>Đứng thẳng hai tay thả xuôi</li> <li>+ Bật lên, đưa 2 chân sang ngang, kết hợp đưa 2 tay dang ngang</li> <li>+ Bật lên thu 2 chân về, 2 tay xuôi theo người</li> <li>- Cô cho trẻ tập cùng cô theo nhịp hô đếm. Cô quan sát động viên trẻ tập</li> <li>* Vận động cơ bản: Bò bằng bàn tay bàn chân 5-6m</li> <li>- Cô giới thiệu tên bài tập: Bò bằng bàn tay bàn chân 5-6m</li> <li>- Cô làm mẫu:</li> <li>+ Lần 1: Cô thực hiện trọn vẹn bài tập.</li> <li>+ Lần 2: Cô tập mẫu kết hợp phân tích động tác:</li> <li>- Cô đứng ở vạch xuất phát khi có hiệu lệnh chuẩn bị cô chống hai bàn tay xuống sàn, người nhom lên cao, mắt nhìn thẳng về phía trước khi có hiệu lệnh “Bò” cô bò chân nọ tay kia bò thẳng về phía trước đến hết đường rồi đứng lên đi về cuối hàng đứng.</li> <li>+ Lần 3: Cho 2 trẻ khá lên tập</li> <li>- Cô cho trẻ thực hiện: Từng cá nhân</li> <li>+ Trẻ 5 tuổi: Bò bằng bàn tay, bàn chân 5-6m</li> <li>+ Trẻ 4 tuổi: Bò bằng bàn tay, bàn chân 4-5m</li> <li>+ Trẻ 3 tuổi: Bò bằng bàn tay, bàn chân 3-4m</li> <li>+ Trẻ 2 tuổi: Bò theo khả năng</li> <li>- Cô cho trẻ thi đua tập</li> <li>- Cô chú ý sửa sai cho trẻ</li> <li>- Chúng mình vừa thực hiện vận động gì?</li> <li>* Trò chơi vận động: Chuyển bóng</li> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi</li> <li>- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi:</li> <li>- Cách chơi : Cô chia lớp thành 2 đội. Nhiệm vụ của 2 đội là chuyển bóng lần lượt cho nhau chuyển bóng về rổ của mình. Đội nào chuyển được nhiều bóng đội đó là đội chiến thắng.</li> <li>- Luật chơi : Nhóm nào thua cuộc sẽ phải làm theo yêu cầu của nhóm thắng cuộc</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi (cô bao quát khuyến khích trẻ chơi)</li> </ul> <p><b>3. HĐ3: Hội tnh</b></p> | <p>Trẻ thực hiện 3L X 8 nhịp.</p> <p>Trẻ chú ý quan sát, lắng nghe<br/>Trẻ tập theo cô.</p> <p>Trẻ chú ý quan sát.</p> <p>Trẻ quan sát lắng nghe.</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi vui vẻ hứng thú.</p> |
|--|--|

- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân và chơi tự do.

Trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng xung quanh sân

**\* Hoạt động ngoài trời**

Quan sát cầu trượt  
TC: Ai nhanh nhất  
Chơi theo ý thích

**I. Mục đích yêu cầu:**

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết tên gọi, những đặc điểm nổi bật của chiếc cầu trượt, biết chơi cầu trượt đúng cách, biết chơi trò chơi “Ai nhanh nhất” đúng cách, đúng luật. Biết chơi đồ dùng, đồ chơi ngoài trời theo ý thích của mình.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của chiếc cầu trượt, biết chơi cầu trượt đúng cách, biết chơi trò chơi cùng cô. Biết chơi đồ dùng, đồ chơi ngoài trời theo ý thích của mình.

Trẻ 2, 3 tuổi: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của chiếc cầu trượt, biết chơi cầu trượt đúng cách, biết chơi trò chơi cùng cô. Biết chơi đồ dùng, đồ chơi ngoài trời theo ý thích theo khả năng của mình.

2. Kỹ năng:

- Phát triển ngôn ngữ, rèn kỹ năng đọc cho trẻ

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia vào bài học.

**II. Chuẩn bị**

- Sân sạch sẽ, cầu trượt
- Vòng thể dục.

**III. Cách tiến hành**

| Hoạt động của cô  | Hoạt động của trẻ   |
|---|---|
| <p><b>1. Hoạt động 1: Quan sát cầu trượt</b><br/>           Cô cùng trẻ đọc bài thơ: Bạn mới<br/>           - Đến lớp có nhiều bạn mới không?<br/>           - Đến lớp bé còn được chơi gì?(2,3,4,5t)<br/>           - Cô gợi ý bằng câu hỏi gợi mở giúp trẻ quan sát “Cầu trượt”.<br/>           - Đây là đồ chơi gì?<br/>           - Cho trẻ nhắc lại “cầu trượt”<br/>           - Cầu trượt có gì đây?(3,4t)<br/>           - Chúng mình có thích chơi cầu trượt không?<br/>           - Khi chơi phải chơi như thế nào?(2,3,4,5t)<br/>           - Nếu trèo ngược sẽ bị làm sao?(5t)<br/>           - Muốn có đồ chơi đẹp phải làm gì?( 4,5t)<br/>           - Con trèo lên cầu trượt như thế nào?(2,3,4,5t)<br/>           Cho trẻ lên chơi thử cho cả lớp cùng xem<br/>           - Bạn chơi thế đã đúng chưa?</p> | <p>Trẻ đọc cùng cô 1 lần<br/>           Trẻ trả lời 1 - 2 ý kiến<br/>           Trẻ trả lời 2 - 3 ý kiến<br/> <br/>           Trẻ chú ý quan sát<br/>           Cả lớp trả lời<br/>           Trẻ nhắc lại 2 - 3 lần<br/>           2 - 3 ý kiến<br/>           Trẻ trả lời<br/>           2 - 3 trẻ trả lời<br/>           2 - 3 trẻ lên chơi<br/>           1 - 2 trẻ trả lời</p> |

|   |  |
|---|--|
| <p>=&gt; Cô khái quát, giáo dục trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô quan sát và giúp đỡ trẻ thực hành chơi</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Ai nhanh nhất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nêu cách chơi: Cô có số vòng ít hơn số bạn chơi, chúng mình vừa đi vừa hát cùng cô một bài hát trong chủ đề đang học khi nào hát nhỏ thì chúng mình đi bình thường khi nào hát bé thì chúng mình nhảy vào vòng tròn, bạn nào không có vòng là bạn bị thua cuộc.</li> <li>- Luật chơi: Mỗi vòng chỉ được một bạn nhảy vào.</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi)</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu các đồ chơi ngoài trời</li> <li>- Cô nhắc nhở trẻ không được ra ngoài cổng trường, không chơi ở những nơi mất vệ sinh</li> <li>- Cô bao quát, động viên, khuyến khích trẻ chơi.</li> </ul> <p>* Kết thúc: Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân.</p> | <p>2 - 3 ý kiến<br/>1 - 2 trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời 1 - 2 trẻ<br/>Trẻ lắng nghe<br/>Trẻ thực hành chơi 1 lần</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ chơi theo ý thích của trẻ</p> <p>Trẻ chơi<br/>Trẻ vệ sinh cá nhân</p> |
|---|--|

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU

**\* LQ KTM: Đọc thơ “ Tình bạn”**

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả
  - Cô đọc thơ lần 1 diễn cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ,
  - Cô đọc lần 2: Kết hợp hình ảnh minh họa.
  - Cô vừa đọc bài thơ có tên là gì? Do ai sáng tác?(3,4,5t)
  - Cô cho cả lớp đọc thơ cùng cô 2- 3 lần
  - Mời nhóm trẻ đọc
  - Mời tổ đọc
  - Cá nhân trẻ đọc thơ.
- (Cô khuyến khích trẻ đọc và sửa sai cho trẻ)
- Cô giáo dục trẻ yêu quý bạn trong lớp.
  - Cô nhận xét

**\* Trò chơi: Luôn luôn tổ đé.**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.
- Cách chơi: Hai bạn nắm tay nhau giơ lên cao làm tổ. Các bạn còn lại nắm vạt áo bạn đứng trước, sau đó bạn đi đầu luôn qua tổ, vừa đi vừa hát bài đồng dao. Khi bài đồng dao kết thúc, 2 bạn là tổ chụp tay xuống để bắt bất kì 1 bạn trong hàng.
- Bạn vừa bị bắt sẽ làm tổ. Cứ thế đến bạn cuối cùng trong hàng.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần

- Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi.

**\* Vệ sinh nêu gương trả trẻ**

- Cho trẻ nhận xét các bạn trong ngày
- Cô nhận xét:
- Nêu gương những bạn ngoan trong ngày
- Cho trẻ cắm cờ
- Trả trẻ.

**Thứ 4 ngày 17 tháng 9 năm 2025**

**HOẠT ĐỘNG SÁNG**

**\* Trò chuyện về tên các bạn trong lớp**

- Các con học lớp gì?(3,4,5t)
- Các con đến lớp để làm gì? (2,3,4,5t)
- Lớp mình có những ai? (3,4,5t)
- Bạn trai và bạn gái có điểm gì giống nhau? (4,5t)
- Bạn trai và bạn gái khác nhau điểm nào? (3,4,5t)
- Các con lần lượt giới thiệu tên của mình nhé? (2,3,4,5t)
- Cô giáo dạy trẻ yêu thương các bạn trong lớp

**\* Phát triển ngôn ngữ: VĂN HỌC**

**Đề tài: Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Tình bạn”**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, trẻ nghe hiểu trình tự nội dung bài thơ “ Tình bạn”. MT 65: Trẻ biết đọc thuộc thơ ca dao, tục ngữ hò vè.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ. MT 66: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...
- Trẻ 3 tuổi: Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả MT 58: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao... cùng cô và các bạn
- Trẻ 2 tuổi: MT 27: Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.

**2. Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng đọc, kỹ năng chú ý, ghi nhớ và phát triển ngôn ngữ cho trẻ

**3. Thái độ:**

- Giáo dục trẻ yêu quý bạn bè, trường lớp, thích đi học.

**II. Chuẩn bị:**

- Tranh minh họa bài thơ “Tình bạn”
- Nhạc bài hát “Trường chúng cháu là trường Mầm non”

**III. Cách tiến hành**

| <b>Hoạt động của cô</b>                | <b>Hoạt động của trẻ</b> |
|--|--------------------------|
| <b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài.</b> |                          |

- Cô cho trẻ hát bài “Trường chúng cháu là trường Mầm non”
- Chúng mình vừa hát bài hát gì?(2,3, 4,5t)
- Trong bài hát nói về điều gì? (5 tuổi)
- Cô biết bài thơ rất hay nói về tình bạn của các con vật trong 1 lớp học rất hay cũng như tình bạn của các bạn trong lớp đây, chúng mình có muốn biết không?
- Cô giới thiệu tên bài thơ “Tình bạn”, tên tác giả Trần Thị Hương.
- 2. Hoạt động 2: Phát triển bài.**
- + Cô đọc mẫu
- Lần 1: Cô đọc thơ diễn cảm, đọc kết hợp cử chỉ, điệu bộ.
- + Cô vừa đọc bài thơ gì? Tác giả nào? ( 4,5t)
- Lần 2: Đọc diễn cảm kết hợp tranh minh họa.
- Hỏi lại trẻ tên bài thơ, tên tác giả.
- => Giảng nội dung: Bài thơ nói về tình bạn tốt của các bạn cùng lớp. Hôm nay, bạn Thỏ Nâu bị ốm và các bạn trong lớp đã rủ nhau đi thăm: bạn Gấu mua khế, bạn Mèo mua chanh, Hương, Nai mua sữa chúc bạn Thỏ mau khỏe để cùng nhau đến lớp học.
- Lần 3: Đọc trích dẫn giảng giải từ khó.  
“Nói khẽ” : nói nhẹ nhàng đủ nghe  
Từ “Mát lạnh”, “ngọt ngào”
- Cô cho trẻ đọc từ khó (2,3,4,5t)
- + Đàm thoại
- Cô vừa đọc bài thơ gì? (3 tuổi)
- Bài thơ của tác giả nào?(3,4, 5t)
- Bài thơ nói về điều gì?(5 tuổi)
- Hôm nay đến lớp, các bạn thấy vắng ai?(4 t)
- Bạn Thỏ Nâu bị làm sao?(3,4tuổi)
- Các bạn đã làm gì để chúc bạn Thỏ Nâu mau khỏe?(4,5tuổi)
- Tình cảm của các bạn trong lớp đối với bạn Thỏ Nâu như thế nào?(5tuổi)
- Giáo dục trẻ biết yêu quý bạn bè, trường lớp, thích đi học
- + Dạy trẻ đọc thuộc thơ :
- Cô cho cả lớp đọc theo cô 2 lần.
- Cô cho trẻ đọc theo tổ.
- Cho trẻ đọc theo nhóm (3 nhóm)
- Cá nhân trẻ thực hiện ( 4 cá nhân).
- Cô bao quát, chú ý sửa sai cho trẻ.

- Trẻ hát cùng cô
- 2- 3 trẻ trả lời
- 3- 4 ý kiến của trẻ
- Trẻ trả lời
- Trẻ lắng nghe
- Trẻ lắng nghe
- Trẻ lắng nghe
- Trẻ trả lời
- Trẻ chú ý
- Trẻ trả lời
- Trẻ chú ý
- Trẻ đọc cùng cô
- 1- 2 ý kiến
- 2- 3 ý kiến
- 2-3 ý kiến
- 2- 3 ý kiến
- 1- 2 ý kiến
- Trẻ trả lời
- Trẻ trả lời
- Trẻ lắng nghe
- Trẻ đọc cùng cô
- Trẻ đọc
- Trẻ đọc theo nhóm
- Trẻ đọc

**3. Hoạt động 3: Kết thúc.**

- Cô nhận xét trẻ và cho trẻ ra sân chơi.

Trẻ nghe

Trẻ chú ý lắng nghe và ra chơi

**\* Hoạt động ngoài trời**

Vẽ quả bóng trên sân

TC: Búp bê nói ( EL 30)

Chơi theo ý thích

**I. Mục đích yêu cầu:****1. Kiến thức:**

- Trẻ 4 + 5 tuổi biết đặc điểm cấu tạo của quả bóng, biết dùng phấn vẽ trang quả bóng trên sân, biết cách cầm bút. Trẻ biết chơi trò chơi và chơi đúng luật.
- Trẻ 2+ 3 tuổi biết phấn vẽ trang quả bóng trên sân, biết cách cầm phấn theo khả năng. Trẻ biết chơi trò chơi và chơi đúng luật.

**2. Kỹ năng:**

- Phát triển ngôn ngữ, rèn kỹ năng quan sát, phát triển kỹ năng vẽ cho trẻ.

**3. Thái độ tình cảm:**

- Giáo dục trẻ đoàn kết, giữ gìn đồ dùng cá nhân.

**II. Chuẩn bị:**

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

- Phấn

**III. Cách tiến hành**

| Hoạt động của cô  | Hoạt động của trẻ   |
|---|---|
| <b>1. Hoạt động 1: Vẽ quả bóng trên sân.</b><br>- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề<br>- Quả bóng có dạng hình gì?(3,4,5t)<br>- Để vẽ được quả bóng chúng mình cần có những gì?(2,3,4,5t)<br>- Cô hướng dẫn trẻ cách vẽ quả bóng: Cô cầm phấn bằng tay phải cô vẽ quả bóng bằng một đường cong tròn khép kín từ trên xuống dưới từ trái qua phải.<br>- Cô cho trẻ nhắc lại.(4,5t)<br>- Cô cho trẻ thực hiện vẽ: cô bao quát, hướng dẫn, khích lệ trẻ vẽ<br>- Giáo dục trẻ đoàn kết, giữ gìn đồ dùng cá nhân<br>- Cô nhận xét. | Trẻ trò chuyện cùng cô<br><br>Trẻ trả lời<br><br>Trẻ nghe và quan sát<br><br>Trẻ nhắc lại<br>Trẻ vẽ<br><br>Trẻ nghe |
| <b>2. Hoạt động 2: TC: Búp bê nói ( EL 30)</b><br>+ Cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn, cô sẽ nói để trẻ làm một điều gì đó. Khi cô nói có câu “ búp bê nói” thì chúng mình mới được làm theo ví dụ “ búp bê nói- sờ lên mũi cô sờ lên mũi và trẻ sờ theo. Cô nói “vỗ tay hai lần” không có từ búp bê nói thì trẻ làm theo thì trẻ đó sẽ phải ngồi xuống hoặc vào trong vòng tròn.  | Trẻ nghe  |

|   |   |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật chơi: Bạn nào sai sẽ bị ra ngoài 1 lần chơi.</li> <li>+ Cô tổ chức cho trẻ chơi.</li> <li>- Cô hướng dẫn và giúp đỡ, động viên trẻ</li> <li><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích:-</b></li> <li>- Cô bao quát trẻ, khuyến khích trẻ chơi.</li> <li>* Kết thúc: Cô cho trẻ vệ sinh cá nhân.</li> </ul> | <p>Trẻ chơi<br/>Trẻ chơi theo ý thích<br/>Trẻ thực hiện</p> |
|---|---|

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### \* Trò chơi 1: Ai nhanh nhất

- Cách chơi: Cô có 6 chiếc ghế và mỗi lượt chơi cô sẽ cho 7 bạn vào chơi chi vòng quanh chiếc ghế và đọc thơ khi có tiếng sắc xô thì trẻ nhanh chân ngồi vào ghế mỗi ghế chỉ được 1 bạn ngồi .
- Luật chơi: Bạn nào không ngồi được vào ghế thì sẽ bị ra khỏi lượt chơi và cô giáo sẽ cất bớt 1 chiếc ghế đi.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi: Cô chú ý quan sát, hướng
- Cô tổ chức cho trẻ chơi: Cô chú ý quan sát, hướng dẫn, động viên trẻ chơi
- Cô nhận xét sau mỗi lượt chơi.

### \* Trò chơi 2: Tìm bạn.

- Cô nêu cách chơi: Trẻ đứng thành vòng tròn, cho trẻ quan sát mình và bạn về hình dáng, trang phục,..Sau đó cho trẻ quay lưng lại và mô tả đặc điểm của 1 bạn nào đó. Các trẻ khác đoán và tìm theo đặc điểm đã mô tả. Trẻ được nhận ra phải đứng lên và giới thiệu về mình.
- Luật chơi: Nếu trẻ mô tả sai không đúng bạn trong lớp sẽ nhảy lò cò 1 vòng.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần  
(Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi)

### \* Vệ sinh nêu gương trả trẻ

- Cô nhận xét:
- Trẻ 5 tuổi: MT 65 Sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định
- Trẻ 4 tuổi: MT 65: Sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định
- Trẻ 3 tuổi: MT 57: Sử dụng được câu đơn, câu ghép
- Trẻ 2 tuổi: MT 26: Nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.
- Nêu gương những bạn ngoan trong ngày
- Cho trẻ cắm cờ.
- Trả trẻ.

---

Thứ 5 ngày 18 tháng 9 năm 2025

## HOẠT ĐỘNG SÁNG

### \* Trò chuyện về các góc trong lớp

- Cho trẻ hát bài: Trường chúng cháu là trường mầm non
- Các con vừa hát bài hát gì?(2,3,4,5t)
- Lớp chúng mình đang học có tên là gì?(3,4,5t)
- Đến lớp các con được tham gia vào các hoạt động nào?(2,3,4,5t)
- Trong lớp mình có mấy góc chơi? (3,4,5t)
- Ai kể tên những góc chơi đó?(4,5t)
- Cô giáo dạy trẻ đoàn kết, giữ gìn đồ dùng đồ chơi.

### \*Phát triển ngôn ngữ: Chữ cái

Đề tài: Tập tô chữ cái o, ô, ơ

### I. Mục đích yêu cầu

#### 1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết tô màu hình ảnh, nôi hình vẽ với chữ cái, biết tô màu tranh, đồ theo nét chữ, biết cách cầm bút và ngồi đúng tư thế khi tô chữ cái.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tô màu tranh, tô theo nét chấm mờ và tô màu chữ cái o, ô, ơ, biết cách cầm bút và ngồi đúng tư thế khi tô chữ.
- Trẻ 3 tuổi: Trẻ biết tô màu tranh, tô theo nét chấm mờ. Biết cách cầm bút và ngồi đúng tư thế khi tô chữ.
- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết tô màu tranh theo khả năng của trẻ

#### 2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định, kỹ năng cầm bút, kỹ năng tô và ngồi đúng tư thế.

#### 3. Thái độ

- Giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi, bảo vệ sản phẩm của mình

### II.Chuẩn bị

- Phòng học thoáng mát sạch sẽ
- Vở tập tô, bút chì, bút màu đủ cho trẻ
- Bàn ghế đúng quy cách đủ cho trẻ

### III.Cách tiến hành

| Hoạt động của cô   | Hoạt động của trẻ                                     |
|--|---|
| <b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b><br>Lắng nghe! lắng nghe!<br>- Lớp mình cho cô biết chúng mình đã học những chữ cái gì rồi?<br>- Hôm nay cô sẽ hướng dẫn chúng mình cùng tô chữ cái o,ô,ơ nhé | Nghe gì? Nghe gì?<br><br>Trẻ trả lời<br>Trẻ lắng nghe |
| <b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b><br>+ Trẻ 5 tuổi :<br>* Chữ o<br>- Cô cho trẻ phát âm chữ o   |   |

|  |  |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tô màu vỏ sò có chữ o</li> <li>- Quan sát và nối hình vẽ có từ chứa chữ cái o với chữ cái o</li> <li>- Tô màu các hình vẽ, đồ các chữ theo nét chấm mờ để hoàn thành các từ</li> <li>- Tô theo nét chữ cái o</li> </ul> <p>Để tô màu được chữ cái o chúng mình quan sát cô thực hiện nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô vừa hướng dẫn chúng mình tô chữ cái o rồi bây giờ cô còn chữ cái nữa các con có muốn biết đó là chữ cái gì không?</li> </ul> <p>* Chữ ô:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ phát âm (ô)</li> <li>- Tô màu những vòng tròn có chứa chữ cái ô</li> <li>- Cho trẻ quan sát hình vẽ và đọc từ dưới tranh nối hình vẽ có từ chứa chữ cái ô với chữ cái ô</li> <li>- Tô màu hình vẽ (Gấu bông và ba lô) và tô chữ ô theo nét chấm mờ để hoàn thiện các từ</li> <li>- Đồ theo nét chữ cái ô</li> <li>- Để tô được chữ ô theo đường chấm mờ chúng mình cùng quan sát cô thực hiện nhé.</li> </ul> <p>* Chữ ơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ phát âm (ơ)</li> <li>- Tô màu những chiếc lá có chứa chữ cái ơ</li> <li>- Cho trẻ quan sát hình vẽ và đọc từ dưới tranh nối hình vẽ có từ chứa chữ cái ơ với chữ cái ơ</li> <li>- Tô màu hình vẽ ( Con lợn và con bướm) và tô chữ ơ theo nét chấm mờ để hoàn thiện các từ</li> <li>- Đồ theo nét chữ cái ơ</li> <li>- Để tô được chúng mình cùng quan sát cô thực hiện nhé.</li> <li>- Các bạn 5 tuổi đã sẵn sàng thực hiện chưa?</li> <li>- Trước khi tập tô chúng mình ngồi như thế nào? cách cầm bút như thế nào?</li> <li>- Bây giờ các bạn 5 tuổi sẽ giờ vẽ đến trang số có chứa chữ cái o để thực hiện.</li> </ul> <p>+ 4 tuổi.</p> <p>* Chữ o</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chúng mình có muốn tô màu để gửi tặng bố mẹ mình không?</li> <li>- Chúng mình cùng quan sát nào ? Cô cho trẻ đọc chữ o và từ túi mật có chữ cái khác tô màu theo ý thích.</li> </ul> | <p>Trẻ phát âm</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ phát âm</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ phát âm</p> <p>Trẻ đọc từ dưới tranh<br/>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ phát âm</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>2-3 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý</p> |
|--|--|

- Tô màu theo nét chấm mờ để hoàn thiện bông hoa
- Tô màu chữ cái o
- \* Chữ ô
- Cô cho trẻ đọc chữ ô và đọc từ ô tô
- Tô màu đồ những ô tô có chữ cái ô, ô tô không có chữ ô tô màu theo ý thích
- Tô màu theo nét chấm mờ để hoàn thiện tổ chim
- Tô màu chữ cái ô
- \* Chữ ơ
- Cho trẻ đọc chữ ơ và từ chổi quét sơn
- Tô màu xanh chổi quét sơn có chữ cái ơ, chổi không có chữ cái ơ tô màu theo ý thích
- Tô theo nét chấm mờ hoàn thiện quả ớt
- Tô màu chữ cái ơ
- + Khi tô chúng mình phải ngồi như thế nào ?
- Chúng mình cầm bút tay nào? và tô màu như thế nào?
- Cô cho trẻ thực hiện
- Cô quan sát và hướng dẫn trẻ
- + *Trẻ 3 tuổi:*
- \* Chữ o
- Cho trẻ đọc chữ cái o
- Tô theo nét chấm mờ hoàn thiện những quả bóng và tô màu bức tranh theo ý thích.
- \* Chữ ô
- Cho trẻ đọc chữ cái ô
- Tô theo nét chấm mờ hoàn thiện những chiếc ô và tô màu bức tranh theo ý thích.
- \* Chữ ơ
- Cho trẻ đọc chữ cái ơ
- Tô theo nét chấm mờ con đường đưa bạn lợn đến chỗ cây bưởi và tô màu bức tranh theo ý thích.
- Cô cho trẻ thực hiện
- Cô quan sát và hướng dẫn trẻ
- + *Trẻ 2 tuổi:*
- Tô màu bức tranh theo ý thích.
- + Nhận xét sản phẩm
- Cô thấy các bạn lớp mình hôm nay tô màu rất đẹp đấy, bây giờ cô mời 1 bạn lên giới thiệu bài của mình và nhận xét bài của các bạn nào?

Trẻ đọc theo cô

Trẻ quan sát

Trẻ đọc theo cô

Trẻ quan sát và lắng nghe

2-3 trẻ trả lời

Trẻ đọc cùng cô  
Trẻ nghe và quan sát

Trẻ đọc cùng cô  
Trẻ nghe và quan sát

Trẻ đọc cùng cô  
Trẻ nghe và quan sát

Trẻ thực hiện

Trẻ thực hiện

|  |  |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài của con là bài nào? Con thấy bài của con đã đẹp chưa?</li> <li>- Con nhìn xem bài của các bạn con thích bài nào nhất? vì sao? (5t)</li> <li>- Cô mời trẻ lên nhận xét nào?</li> <li>- Cô nhận xét chung</li> <li>- Hôm nay cô thấy lớp mình học rất giỏi, tô màu tranh rất đẹp. Tuy nhiên còn 1 số bạn còn tô màu chưa đẹp, chưa hoàn thiện bài tập của mình chiều nay cô sẽ cho các bạn hoàn thiện nốt các con đồng ý không nào.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3 : Kết thúc</b><br/>Cho trẻ đọc thơ “ Tình bạn” Ra sân chơi.</p> | <p>Trẻ trả lời<br/>Trẻ nhận xét</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ đọc thơ và ra chơi</p> |
|--|--|

**\* Hoạt động ngoài trời**

- Vẽ đường đến trường
- Trò chơi: Bắt lấy và nói (EL 33)
- Chơi theo ý thích

**I. Mục đích yêu cầu:**

1. Kiến thức:
  - Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết dùng phấn vẽ nét xiên, nét cong, nét thẳng để vẽ thành con đường đến trường. Biết chơi trò chơi có luật và lựa chọn trò chơi theo ý thích.
  - Trẻ 3 + 4 tuổi: Trẻ biết dùng phấn vẽ đường đến trường theo khả năng.
  - Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết dùng phấn vẽ đường đến trường với sự giúp đỡ của cô.
2. Kỹ năng:
  - Rèn kỹ năng chú ý, vẽ cho trẻ.
3. Thái độ:
  - Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh thân thể sạch sẽ, yêu quý lớp học.

**II. Chuẩn bị**

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.
- Nhạc bài: Em đi mẫu giáo

**III. Cách tiến hành**

| Hoạt động của cô  | Hoạt động của trẻ  |
|---|--|
| <p><b>1. Hoạt động 1: Vẽ con đường đến trường</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- - Cô cùng trẻ hát bài: Em đi mẫu giáo</li> <li>- Bài hát có tên là gì?(4,5t)</li> <li>- Trong bài hát nhắc ai tới trường?(2,3,4,5t)</li> <li>- Đến trường có những ai?(4,5t)</li> <li>- Hôm nay cô và các con cùng nhau vẽ con đường đến trường nhé.</li> <li>- Cô hướng dẫn trẻ cách cầm phấn, cách vẽ: Các con cầm phấn bằng tay phải và bằng 3 đầu ngón tay, cô vẽ 2 đường cong 2 bên để tạo</li> </ul> | <p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>2 – 3 ý kiến của trẻ<br/>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> |

|   |  |
|---|--|
| <p>thành con đường và ven đường cô vẽ những nét xiên, nét thẳng để làm bụi cỏ và cây hoa.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ thực hiện</li> <li>- Cô bao quát động viên, sửa sai cho trẻ</li> <li>- Giáo dục : Trẻ yêu quý trường lớp, thầy cô và bạn bè</li> </ul>  | <p>Trẻ thực hiện<br/>Trẻ lắng nghe</p>   |
| <p><b>2. Hoạt động 2: TC: Bắt lấy và nói (EL 33)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách chơi: chúng mình hãy đứng thành một vòng tròn và cô có một quả bóng, cô sẽ lăn sang cho một bạn, bạn nào được cô lăn bóng sẽ nói một từ thuộc chủ đề chúng mình đang học, sau đó lại lăn bóng cho bạn khác bạn đó lại nói một từ bất kỳ trong chủ đề, cứ như vậy lăn sang cho bạn khác và chúng mình không được nói từ giống như bạn trước mình đã nói.</li> <li>- Luật chơi: chúng mình không được nói từ giống như bạn trước mình đã nói.</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi.</li> <li>- Cô chú ý quan sát, hướng dẫn, động viên trẻ chơi</li> <li>- Cô nhận xét.</li> </ul> | <p>Trẻ lắng nghe</p>   |
| <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhắc nhở trẻ không được ra ngoài cổng trường, không chơi ở những nơi mất vệ sinh nơi tả ly, hồ sâu hay vũng nước bẩn...</li> <li>- Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi.</li> </ul>  | <p>Trẻ chơi vui vẻ</p>   |
| <p><b>*Kết thúc:</b> Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân.</p>   | <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chọn đồ chơi và chơi theo ý thích.<br/>Trẻ cất đồ chơi và đi rửa tay</p> |

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### \*Thực hiện vở Toán

- Trẻ 5 tuổi: Hoạt động với các chữ số từ 1-10
- + Đếm số bạn thỏ trong bức tranh và tô màu chữ số 1.
- + Khoanh tròn vào nhóm hình vẽ có số lượng là 1.
- + Tô theo chữ số 1.
- Trẻ 4 tuổi: Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi từ 1-5
- + Đếm số toa tàu trong bức tranh.
- + Tô màu chữ số 1.
- + Nói nhóm đồ vật, đồ chơi có số lượng là 1 với chữ số 1.
- Trẻ 3 tuổi: Tập hợp, số lượng, số thứ tự và đếm
- + Đếm số lá sen trên hồ nước và tô màu lá sen.
- + Khoanh tròn bạn mèo chỉ có 1 quả bóng bay.
- Trẻ 2 tuổi: Nhận biết

+ Chỉ và gọi tên các con vật trong bức tranh, Nói xem bạn nhím cầm chiếc ô màu gì, bạn thỏ cầm chiếc ô màu gì.

+ Tô màu xanh chiếc kẹo mút của bạn nhím, tô màu đỏ chiếc kẹo mút của bạn thỏ.

**\* Trò chơi: Búp bê nói (EL 30)**

- Cô phổ biến luật chơi, cách chơi.

+ Cách chơi: Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn, cô sẽ nói để trẻ làm một điều gì đó. Khi cô nói có câu “ búp bê nói” thì chúng mình mới được làm theo ví dụ “ búp bê nói- sờ lên mũi cô sờ lên mũi và trẻ sờ theo. Cô nói “vỗ tay hai lần” không có từ búp bê nói thì trẻ làm theo thì trẻ chơi sẽ phải ngồi xuống hoặc vào trong vòng tròn.

- Luật chơi: Bạn nào sai sẽ bị ra ngoài 1 lần chơi.

+ Cô tổ chức cho trẻ chơi.

- Cô hướng dẫn và giúp đỡ, động viên khuyến khích trẻ chơi.

**\* Vệ sinh nêu gương trả trẻ**

- Cho trẻ nhận xét các bạn trong ngày

- Cô nhận xét:

- Trẻ 5 tuổi: MT 74: Sử dụng các từ: “Cảm ơn”; “xin lỗi”; “thưa”; “ạ”; “vâng”... phù hợp với tình huống

- Trẻ 4 tuổi: MT 69: Sử dụng các từ: “Mời cô”; “Mời bạn”; “Cảm ơn”; “xin lỗi”trong giao tiếp

- Trẻ 3 tuổi: MT 61: Sử dụng các từ” “ Vâng ạ”; “ạ”; “thưa”.. trong giao tiếp

- Nêu gương những bạn ngoan trong ngày

- Cho trẻ cắm cờ.

- Trả trẻ.

**Thứ 6 ngày 19 tháng 9 năm 2025**

**HOẠT ĐỘNG SÁNG**

**\* Trò chuyện về đồ dùng, đồ chơi ở lớp**

- Cho trẻ hát bài : "Vui đến trường"

+ Cô cho trẻ quan sát quyển vở, khăn, ca cốc, ghế...

- Đây là cái gì? Để làm gì?(2,3,4,5t)

- Đây là đồ dùng hay đồ chơi?(3,4,5t)

+ Cô yêu cầu trẻ kể tên một số đồ dùng của lớp.

( Cho trẻ lên chọn và nói tên đồ dùng đó)

- Cô khái quát

+ Cô lấy 1 số đồ chơi đặt lên bàn ( Đồ chơi lắp ghép, búp bê, sắc xô

- Đây là cái gì? Để làm gì?(2,3,4,5t)

- Đồ chơi này chơi ở góc nào? (2,3,4,5t)

- Đây là đồ dùng hay đồ chơi? (3,4,5t)

- Trong lớp mình còn có đồ chơi nào nữa? (2,3,4,5t)

- Cô cho trẻ lên tìm đồ chơi và đọc tên đồ chơi đó.

\* Cô khái quát

- Cô giáo dục trẻ.

**\* Phát triển Thẩm mỹ: Tạo hình**  
**Đề tài: Làm cái bàn (EDP)**

**I. Mục đích yêu cầu**

1. Kiến thức:

- Trẻ 4 + 5 tuổi:

+ Nói được tên gọi đặc điểm, cấu tạo, công dụng của cái bàn; Mô tả được ý tưởng thiết kế và trình bày đặc điểm, cấu tạo, hình dạng, nguyên liệu cần sử dụng để làm cái bàn. (S: Khoa học)

+ Kể tên được các nguyên vật liệu, dụng cụ phù hợp để tạo ra được của cái bàn. (T: Công nghệ)

+ Trẻ sẽ đề ra và thực hiện thiết kế làm cái bàn, quy trình làm cái bàn. Trẻ biết phối hợp kỹ năng vẽ để trình bày, cắt, dán, tô màu... để tạo ra cái bàn (E: Kỹ thuật)

+ Biết cách trang trí hoa văn để tạo ra sự sáng tạo cho cái bàn; Thể hiện được ý kiến cá nhân bằng lời nói về cái đẹp, sự hài hoà, cân đối của sản phẩm. (A: Nghệ thuật)

+ Nhận biết và phân biệt được các biểu tượng về dạng hình chữ nhật, hình vuông, hình tròn số lượng bàn (M: Toán)

- Tô màu kín, không chừa ngoài đường viền các hình vẽ

+ Trẻ 5 tuổi: MT 117: Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. MT 122: Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục

+ Trẻ 4 tuổi: MT 106: Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.

- Trẻ 2 + 3 tuổi:

+ Nói được tên gọi đặc điểm, cấu tạo, công dụng của cái bàn; Mô tả được ý tưởng thiết kế và trình bày đặc điểm, cấu tạo, hình dạng, nguyên liệu cần sử dụng để làm cái bàn theo khả năng với sự giúp đỡ của cô. (S: Khoa học)

+ Kể tên được các nguyên vật liệu, dụng cụ phù hợp để tạo ra được của cái bàn với sự giúp đỡ của cô. (T: Công nghệ)

+ Trẻ sẽ đề ra và thực hiện thiết kế làm cái bàn, quy trình làm cái bàn. Trẻ biết phối hợp kỹ năng vẽ để trình bày, cắt, dán, tô màu... để tạo ra cái bàn theo khả năng (E: Kỹ thuật)

+ Biết cách trang trí hoa văn để tạo ra sự sáng tạo cho cái bàn; Thể hiện được ý kiến cá nhân bằng lời nói về cái đẹp, sự hài hoà, cân đối của sản phẩm theo khả năng. (A: Nghệ thuật)

+ Nhận biết và phân biệt được các biểu tượng về dạng hình chữ nhật, hình vuông, hình tròn số lượng bàn với sự giúp đỡ của cô (M: Toán)

- Tô màu kín đường viền các hình vẽ

- Trẻ 3 tuổi: MT 93: Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý. MT 98: Nhận xét các sản phẩm tạo hình

- Trẻ 2 tuổi: MT 45: Thích tô màu(Cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc )

2. Kỹ năng:

- Quan sát, tìm tòi, khám phá, đặt câu hỏi liên quan đến cái bàn. (S: Khoa học)

- Lựa chọn được nguyên vật liệu, dụng cụ để thiết kế cái bàn: giấy màu, kéo, thước kẻ, bút vẽ, hồ dán. (T: Công nghệ)
- Có khả năng vẽ thiết kế cái bàn. Xây dựng được các bước tạo ra cái bàn bằng kỹ thuật đo, cắt dán, vẽ trang trí... (E: Kỹ thuật)
- Biết trang trí, sắp xếp bố cục đèn lồng hài hòa, cân đối. Có khả năng thuyết trình chia sẻ về sản phẩm, đặt tên cho cái bàn. (A: Nghệ thuật)
- Xác định được hình dạng, kích thước, của cái bàn. (M: Toán)

### 3. Thái độ:

- Yêu thích hoạt động. Chăm chú, tập trung, cố gắng thực hiện hoạt động;
- Chủ động phối hợp với bạn để thực hiện hoạt động; giữ gìn sản phẩm, tiết kiệm nguyên vật liệu, ...

## II. Chuẩn bị

+ Chuẩn bị của GV:

- Hình ảnh về một số cái bàn
- Giá đỡ bản thiết kế: 3 cái
- Nhạc nhẹ khi trẻ thực hiện.

+ Chuẩn bị của trẻ:

- Nguyên liệu: giấy màu, bìa...
- Dụng cụ: bút dạ, khay đựng, kéo, keo, thước...
- Rõ dụng đồ dùng, khăn ẩm lau tay.

## III. Cách tiến hành

| Hoạt động của cô   | Hoạt động của trẻ   |
|--|---|
| <p><b>1. Hoạt động 1. Hỏi xác định vấn đề</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô trò chuyện với trẻ về cái bàn</li> <li>- Cho trẻ kể</li> <li>- Vậy hôm nay chúng mình sẽ cùng nhau làm những cái bàn thật đẹp nhé.</li> </ul>  | <p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ ý kiến</p>   |
| <p><b>2. Hoạt động 2. Tưởng tượng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chúng mình thấy cái bàn có những dạng gì?(2,3,4,5t)</li> <li>+ Cái bàn có những bộ phận nào?(4,5t)</li> <li>+ Chúng mình thấy cái bàn thường sử dụng nguyên vật liệu gì?(3,4,5t)</li> <li>- Để biết những thông tin mà chúng mình chia sẻ có đúng không, mời các con cùng hướng mắt lên màn hình xem hình ảnh về một số cái bàn.</li> <li>=&gt; Cô chốt: Vậy hôm nay chúng mình sẽ làm cái bàn với những tiêu chí sau:</li> <li>+ Tiêu chí 1: Có đủ bộ phận: Mặt bàn, chân bàn</li> <li>+ Tiêu chí 2: Chắc chắn, bền, đẹp, đứng được.</li> </ul> | <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nêu ý kiến</p> <p>Trẻ nêu ý kiến</p> <p>Trẻ nghe</p> |
| <p><b>3. Hoạt động 3. Lập kế hoạch/Lên phương án thiết kế</b></p> <p>* Vẽ thiết kế:</p>  |   |

- Chúng mình vừa được nghe các tiêu chí mà cô đưa ra rồi, vậy hôm nay chúng mình muốn làm việc theo nhóm hay làm việc cá nhân nào?

Trước khi về nhóm làm việc chúng mình cùng quan sát lên xem hôm nay cô đã chuẩn bị cho chúng mình những nguyên vật liệu gì để làm cái bàn nhé!

Chia trẻ về nhóm thảo luận và thiết kế cái bàn theo những tiêu chí mà cô đưa ra.

- Trẻ thảo luận và cùng nhau thiết kế, lựa chọn nguyên vật liệu để chế tạo cái bàn theo bản thiết kế.

+ Con làm cái bàn như thế nào?

+ Để có thể làm ra được cái bàn chúng ta cần những nguyên vật liệu gì?

+ Cái bàn có dạng hình gì? làm bằng nguyên liệu gì?

+Trang trí bằng nguyên liệu gì?

- Các bạn đã có bản thiết kế của mình rồi xin mời các con sẽ lên lấy những nguyên vật liệu mà mình cần và mang về chỗ nào!

#### **4. Hoạt động 4. Chế tạo/Thiết kế sản phẩm và thử nghiệm**

- Trước khi làm chúng mình cùng nhắc lại các tiêu chí?

+ Tiêu chí 1: Có đủ bộ phận: Mặt bàn, chân bàn

+ Tiêu chí 2: Chắc chắn, bền, đẹp, đứng được

- Cho trẻ phân công công việc cho các thành viên trong nhóm. Thực hành làm cái bàn (Trong quá trình trẻ thực hiện cô quan sát, hỗ trợ trẻ nếu cần )

#### **5. Hoạt động 5. Trình bày và hoàn thiện sản phẩm hoặc bản thiết kế sản phẩm**

- Cho các nhóm mang sản phẩm của nhóm lên trưng bày

- Cho trẻ về ngồi theo đội hình chữ u

Các nhóm, cá nhân giới thiệu về cách làm, nguyên liệu làm cái bàn.

+ So với bản thiết kế thì các con có gì thay đổi gì không? vì sao? Đặt tên cho sản phẩm của mình là gì?

- Thử nghiệm:

+ Cái bàn có đủ các bộ phận không?

(Nếu sản phẩm chưa đạt yêu cầu, trẻ đưa ra ý kiến cải tiến lại sản phẩm của nhóm mình:

Trẻ lắng nghe

Trẻ thảo luận

Trẻ nêu ý kiến

Trẻ trả lời

Trẻ lên lấy nguyên vật liệu

Trẻ nhắc lại tiêu chí cùng cô

Trẻ phân công công việc và thực hiện theo thiết kế của nhóm

Các nhóm trưng bày sản phẩm, trẻ ngồi chữ u  
Trẻ giới thiệu sản phẩm

Trẻ thử nghiệm đánh giá sản phẩm theo các tiêu chí

|   |                            |
|---|----------------------------|
| + Con đã ưng ý với cái bàn của nhóm mình chưa?<br>+ Nếu làm lại, con có làm thêm hay điều chỉnh gì khác không?)   | Trẻ đưa ra ý kiến cải tiến |
| - Chúng mình vừa được nghe trình bày của các bạn về thiết kế cái bàn, các bạn đều có những sản phẩm rất đẹp và sáng tạo.  | Trẻ trả lời                |
| + Các con thấy sản phẩm nào đẹp nhất? Vì sao?<br>+ Vậy con đã làm sản phẩm như thế nào?   | Trẻ trả lời                |
| - Cô chúc mừng các bạn ngày hôm nay đã thiết kế được nhiều cái bàn rất là đẹp.  |                            |
| - Ngày hôm nay chúng mình cảm thấy thế nào?<br>Chúng mình đã trải qua những hoạt động nào?<br>Chúng mình thích hoạt động nào nhất? Buổi sau chúng mình muốn tham gia hoạt động nào? | Trẻ nêu ý kiến             |
|   | Trẻ trả lời                |

### \* Hoạt động ngoài trời

Kể chuyện cho trẻ nghe: Bạn mới

Trò chơi: Tìm bạn

Chơi theo ý thích

### I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 4 + 5 tuổi: Nghe hiểu nội dung câu chuyện, nhớ tên câu chuyện, biết tên các nhân vật trong câu chuyện.

- Trẻ 2 +3 tuổi: Trẻ nhớ tên truyện, các nhân vật, hiểu nội dung theo khả năng.

2. Kỹ năng:

- Rèn khả năng nghe và ghi nhớ có chủ đích cho trẻ, phát triển ngôn ngữ

3. Thái độ: Giáo dục trẻ yêu trường lớp, thích thú đi học, đoàn kết giúp đỡ bạn

### II. Chuẩn bị

- Tranh minh họa theo nội dung truyện

- Đồ chơi ngoài trời.

### III. Cách tiến hành

| Hoạt động của cô  | Hoạt động của trẻ   |
|---|---------------------|
| <b>1. Hoạt động 1: Kể chuyện cho trẻ nghe: Bạn mới</b>                                |                     |
| - Cô cùng trẻ hát bài: Trường chúng cháu là trường mầm non                            | Trẻ hát             |
| - Chúng mình vừa hát bài hát gì? (3,4,5t)   | Trẻ trả lời         |
| - Trong bài hát nhắc đến điều gì? (5t)  |                     |
| - Hôm nay các con sẽ kể cho các con nghe câu chuyện: Bạn mới.                         | Trẻ nghe            |
| - Cô kể diễn cảm lần 1  | Trẻ chú ý lắng nghe |
| - Lần 2: kèm tranh minh họa   |                     |
| Giảng nội dung: Câu chuyện kể về người bạn mới tay bị tật nên các bạn trong lớp không |                     |

|  |  |
|--|--|
| <p>muốn đến gần, nhưng khi nghe cô giáo giới thiệu về đôi tay bạn làm rất nhiều việc từ đó bạn bè yêu mến và chơi cùng bạn.</p> <p>- Đàm thoại theo nội dung:</p> <p>+ Cô vừa kể câu chuyện gì?(2,3,4t)</p> <p>+ Trong câu chuyện có những ai?(2,3,4,5t)</p> <p>+ Người bạn này có điểm gì khác biệt (5t)</p> <p>+ Đôi tay của bạn làm những gì?(3,4,5t)</p> <p>+ Các bạn đã làm gì khi biết đôi tay bạn làm nhiều việc tốt?(5t)</p> <p>Qua câu chuyện này các con phải như thế nào?</p> <p>- Cô giáo dạy trẻ</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Tìm bạn.</b></p> <p>- Cô nêu cách chơi: Trẻ đứng thành vòng tròn, cho trẻ quan sát mình và bạn về hình dáng, trang phục,..Sau đó cho trẻ quay lưng lại và mô tả đặc điểm của 1 bạn nào đó. Các trẻ khác đoán và tìm theo đặc điểm đã mô tả. Trẻ được nhận ra phải đứng lên và giới thiệu về mình.</p> <p>- Luật chơi: Nếu trẻ mô tả sai không đúng bạn trong lớp sẽ nhảy lò cò 1 vòng.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần<br/>(Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi)</p> <p><b>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</b></p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ các trò chơi như vẽ hình trên sân, xếp hạt hạt chữ cái, làm đồ chơi từ lá cây...</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>- Giáo dục trẻ đoàn kết trong khi chơi</p> <p>* Kết thúc: Cho trẻ vệ sinh cá nhân và vào lớp</p> | <p>Trẻ trả lời<br/>2-3 ý kiến<br/>Trẻ trả lời<br/>1-2 trẻ trả lời</p> <p>Cả lớp trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p> |
|--|--|

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### \* Trò chơi: Kết bạn

+ Cách chơi: Cho trẻ đứng thành vòng tròn cùng nhau hát 1 bài, khi có hiệu lệnh kết bạn thì nhanh chóng tìm bạn cho mình.

+ Luật chơi: Nếu ai không tìm được bạn thì sẽ thua cuộc.

- Cô cho trẻ chơi 2 - 3 lần.

- Cô nhận xét.

### \* Sinh hoạt văn nghệ cuối tuần

- Trẻ lên hát một số bài hát, đọc thơ trong chủ đề.

+ Bài hát: trường chúng cháu là trường Mầm non

- Tập thể hát

- Nhóm các bạn trai lên biểu diễn 1- 2 lần

- Các bạn nữ biểu diễn 1 lần

- Cá nhân trẻ biểu diễn 2- 3 lần
- + Đọc thơ: tình bạn
- Cả lớp đọc 1 lần
- 3 tổ đọc, nhóm đọc 1 lần
- Cá nhân đọc 3 lần
- Cô động viên khuyến khích trẻ thi đua đọc tốt
- Cô nhận xét
- \* **Vệ sinh nêu gương, phát phiếu bé ngoan, trả trẻ**
- Cho trẻ nhận xét các bạn trong ngày
- Cô nhận xét:
- Trẻ 5 tuổi: MT 22: Có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống:
  - a, Mời cô, mời bạn khi ăn, ăn từ tốn
  - b, Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.
- Trẻ 4 tuổi: MT 22: Có một số hành vi tốt trong ăn uống
  - a, mời cô mời bạn khi ăn và ăn từ tốn, nhai kỹ
- Trẻ 3 tuổi: MT 18: Có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đã đun sôi
- Trẻ 2 tuổi: MT 8: Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau
- + Có một số hành vi tốt trong ăn uống
- Nêu gương những bạn ngoan trong ngày
- Cho trẻ cảm ơn.
- Trả trẻ

## NHẬT KÝ CUỐI NGÀY

**Người duyệt**



**Hoàng Thị Huệ**

**Người soạn**



**Mai Hồng Nhung**